**ĐÁP ÁN LÝ 11 TN – HK2 1819**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| Câu 1 (1đ) | Là khối chất trong suốt, đồng chất (thủy tinh, nhựa…) thường có dạng lăng trụ tam giác.  Về phương diện quang học, 1 lăng kính đặc trưng bởi:  + góc chiết quang A  + chiết suất n | 0,5  0,5 |
| Câu 2 (1,5đ) | - Sự điều tiết của mắt là sự thay đổi tiêu cự của mắt để ảnh của vật luôn hiện ra tại màng lưới.  - Khi mắt điều tiết tối đa: f min  Khi mắt không điều tiết: f max  - Điểm cực cận là điểm gần nhất trên trục của mắt mà mắt nhìn rõ khi điều tiết tối đa  - Càng lớn tuổi, điểm cực cận càng lùi xa mắt  - Điểm cực viễn là điểm xa nhất trên trục của mắt mà mắt nhìn rõ khi không điều tiết  - Mắt không có tật thì Cv ở vô cực | 0,25  0,25  0,25  0,25  0,25  0,25 |
| Câu 3 (1,5đ) | Mắt viễn có độ tụ nhỏ hơn độ tụ của mắt bình thường  Khi không điều tiết tiêu điểm của mắt nằm sau võng mạc (fmax >OV)  + nhìn ở vô cực mắt phải điều tiết  + Điểm cực cận Cc xa mắt hơn bình thường.  Cách khắc phục:đeo TKHT để nhìn rõ vật ở gần như mắt bình thường | 0,25  0,25\*2  0,25  0,25  0,25 |
| Câu 4 (2đ) | a)  => d’ = -1,2m  d’<0 => ảnh ảo  k = -d’/d = 4  Khoảng cách vật ảnh: L =  = 0,9m  Độ tụ: D = 1/f = 2,5 dp  Vẽ hình. | 0,25  0,25  0,25  0,25  0,25  0,25  0,5 |
| Câu 5 (2đ) | TKPK => ảnh ảo cùng chiều vật=> k>0 => k = 1/3    Vẽ hình | 0,25  0,25  0,25  0,25  0,25  0,25  0,5 |
| Câu 6 (2đ) | a) fk = - OCV = -50 cm = -0,5 m  D = 1/f = - 2 dp  b) dC’ = -10 cm = -0,1 m  => dC = 0,125 m  c) f=-0,6m  dC = 0,12 m  dV =3 m  giới hạn nhìn rõ của mắt từ 0,12m đến 3m | 0,25  0,25  0,25  0,25  0,25  0,25  0,25  0,25 |